

Cái muông dúa

Bài của Trần Nhiệt Diên

Tôi đến xứ Mỹ này vào tháng 9 do một hội thiện nguyện Mỹ bảo trợ. Trong 3 tháng đầu, hội thu xếp, giới thiệu tôi đi học tiếng Mỹ, chờ họ kiểm việc làm cho tôi. Tôi và nhangs đưa con tôi ở riêng, trong căn gác hẹp, tạm dịch chủ apartment của Mỹ. Hình ảnh của “căn gác hẹp” trên xứ Mỹ được thể hiện thật rõ ràng vào mùa Đông, khi nhìn qua cửa sổ, ngó xuống đường và thấy tuyết trắng xoá, lạnh lùng, người người dì hai bên đường, lội tuyết ngược gió thổi lạnh căm căm.

Căn gác hẹp tôi mướn năm trên lầu 2 của một căn phố lầu và hai căn gác trên lầu có cầu thang riêng. Ba gia đình ở trong nhà này: một bà Mỹ senior citizen ở căn trệt. Về chung một anh Lào, qua định cư vào tháng 10, ở căn gác lầu 1 và gia đình tôi ở căn gác trên hết. Căn nhà này năm giưa một dãy phố gồm nhiều căn nhà row houses tướng tớ nhau, năm san sát nhau và không có ga-ra riêng. Con đường Chestnut trước nhà chạy dài giữa 2 dãy phố lầu dài hun hút. Do đó xảy ra tình trạng thiêú chô dậu xe, hai bên lề đường.

Tôi xin mợ ngoặc, sau khi tôi ở căn này được 5 tháng, vào tháng 1 tôi được chúng kiện một cảnh trái ngang mà thấy “lạnh lùng”. Trời mùa Đông, ngoài đường (và cả lề đường) tuyết ngập đến đầu gối, gió thổi lạnh băng, nếu có em nào “thởm như mũi mít” đừng đuổi đường, ngoặc tôi xuống màutherford cho cái kiss nồng cháy tôi cũng chào thua. Đang này, anh chàng Lào vửa “xuồng duong” đê đổi cái xe hơi của anh, đang đậu trước căn nhà chúng tôi thuê, doi đèn một nơi cách đó 2 blocks (2 ngã tư) doc theo chu vi của một hàng da phả san. Một số láng giềng Mỹ den vua yêu cầu anh Lào đổi xe di nơi khác, vì anh Lào “muon nhà o trên lầu, không được quyền đậu xe trên đường, trước nhà”. Anh Lào hiếu hoà, vửa mới di định cư, đổi xe di nơi khác và “lội tuyết” trở về. Thế nào tôi nay cũng được vợ “cạo gió” cho, “sướng” nhé!

Không hiểu làm sao báo chí Mỹ biết được, họ đăng báo và tiết lộ thêm nhiều cảm nghĩ’ của một số Mỹ den. Số này nói dài khái rắng, thời xa xưa, chúng tôi bị Mỹ trắng “dè”, sau đó den dân “di cư” Âu Châu “dày lùi”, kêu den “phe Mafia” “kéo ra sau”, có nghĩa là chúng tôi luôn luôn o “hang nhút xi-nè”. Nay không lẽ chúng tôi lại bị dân Chineses (ho chỉ biết

và gọi chung là Chineses mà thôi) “lấn áp” hay sao? Thì ra thế, bi mặc cảm lòn băng cái thúng, một vài cô/cậu bèn lấy luật rúng ra xài! Xin lỗi các cô/cậu, cô/cậu đã có quyền bầu phiếu, bâu nhung vị “làm luật” và bâu nhung chức sắc khác trong dù ngành, tư pháp cũng như hành pháp. Cô/cậu giàn tiếp có đầy đủ quyền để “làm luật” hay “bảo vệ luật”, “dân Chineses” chúng tôi chỉ có giấy I-94 (là ~~hỗn~~ “hết lốn” rồi), chúng tôi làm sao “dè” các cô/cậu được? Chúng tôi chua kê là các anh “lon xác” hon chúng tôi nhiêu!

Các anh hâu thuẫn cho nhà lãnh đạo nói tiếng, Martin Luther King, nay được ghi vào lịch sử tranh đấu cho và dâ dành được “quyền bình đẳng” của nhóm minority của các anh, các anh quên ngó lai “sau ôt”, dênh nhóm minority chúng tôi, cho chúng tôi “nho”. Chúng tôi “chạy trôn” chê dô công san, dâ man tàn ác, chà dap nhân quyền, di “đinh cu” o noi nào cũng vui lòng và hàng trăm ngàn người dâ “ngâm cuoi noi chín suối” duoi lòng biển Đông.

Câu chuyện xay ra tai thành phố Philadelphia, thành phố đông dân vào hang 3, 4 của xu Mỹ và là nơi kỹ nghệ phát dat, kéo theo thương mai, dênh cuối thập niên 60 nho “kỹ nghệ sắt thép”, voi nhung nhà máy chế tạo sắt thép không lò o Pittsburg. Pittsburg có 2 giai đoạn:

1- Su dòng của nhà máy phát điện nguyên tu Three Miles Island vĩ nhà máy này đã truc trắc kỹ thuật dè chất phóng xạ thoát ra ngoài, gây ô nhiễm trầm trọng và dân chúng vùng đó “la làng”. Su mât an toàn kỹ thuật này kéo theo su suy thoái của nhung công ty nhu G. E. hay Westinghouse, chuyên chế tạo nhung máy phát điện nguyên tu. Bất cứ vùng nào trên toàn quốc nghe công ty điện sáp thiêt lập nhà máy điện nguyên tu là dân chúng vùng đó “rét” rồi, biêu tình chống dôi âm ī và du án thiêt lập nhà máy đó tro thành “lich su” hay quên lãng.

2- Pittsburg là bối cảnh của cuốn phim The Deer Hunter (Nguoi Săn Nai), thuật lại nhung su dồi xu dâ man của Việt Cộng dôi voi tù binh Mỹ. Việt Cộng “nhột” lân “rét”, vì so du luân thê gioi, viết bài đăng trên báo ho, dê cãi... buong.

Su hung thinh của Phila, nay dâ di vào “huyền thoại”, kéo theo su sup dô của nhung ngành kỹ nghệ phu thuoc khác

hoặc thương mại. Nguyên do là hơn 50% nhà máy sản xuất sắt thép của Phila./ Pittsburg đã đóng cửa vì sự nhập cảng ô át sắt thép từ Anh Quốc hay Taiwan. Đây mới đúng là những anh Chineses, lấy sắt thép “đè” gân bẹp dân Mỹ đấy. Họ ở đâu “xa lắc xa lá” họ vẫn “lấn áp” người Mỹ được vậy. Đầu cần phải trú ngụ hay “ăn nhở ở đâu” tại vùng Philadelphia mới lấn áp được? Tôi xin đóng ngoặc.

Trở lại những ngày đầu trên “căn gác tro”, vào những thời giờ rảnh tôi nhìn xuống đường mà nghĩ ngồi miên man, nhớ đến những ngày ở quê nhà, trước và sau 30/4/75. Tôi “lên chuồng” sớm lắm, sau 6:00 PM là không dám đi đâu vì nạn cướp vật, cướp giựt và tôi lại không có TV nên dành phần thiên ha qua lại, đó buồn.

Tôi nhớ đến giọng ca cao vút của nàng ca sĩ tân nhạc T.T. khi hát bài “Nỗi Buồn Gác Trọ”. Giờ bình dân ở thủ đô Saigon trước 75, đã thích ca sĩ tân nhạc T.T. và ca sĩ cổ nhạc L.T. Tôi nhớ những ngày tôi đi học quân sự ở Quang Trung. Đó đây trên những bức tường của phòng học hay câu lạc bộ (của khoa sinh, “sức mây” mà tôi bén mảng tôi CLB sĩ quan được!), ghi với những câu thơ truyện khau như:

“Quang Trung gió bụi mịt mù

.....

hay:

“Rót Tú Tài anh đi Trung Sĩ,

.....” (bài thơ 4 câu).

Sau năm 75, tôi còn ket ở lại Saigon vài năm. Thời thì thiên hạ nghe đú loại “tin đồn” hoặc những “tin chọc quê”. Đón rằng “Liên Xô” là gì? (Phe công gọi Nga Sở là Liên Sở). Đáp rằng, bọn cộng sản làm ăn “khá quá” số xe buýt của “phe quốc gia” để lại, lán lanh hù hết mà lại sửa không được, do đó tình trạng “cá mồi hộp” xảy ra trên xe buýt. Mỗi khi xe buýt queo cuộn hay thang gấp, những người đứng trên xe buýt, phải “xô qua xô lại”. “Liên Xô” là như vậy đó! Đón rằng ca sĩ T.T. lúc đó “ôm một cái nồi nôi, lốn lăm”!

Trong những năm kế lại, tôi thường là cà ở các chợ trời vì đang “ở lậu”, người nhà bạn tôi mà không có “tổ khai hộ khẩu” vì nhà tôi đã bị tịch biên, sau mấy lần di vượt biên bị thất bại. Dân chợ trời, truyền nhau nghe những câu về cô ca sĩ này:

“Mất nước rồi, anh đi “hoc tập”.

Em ở nhà, em gấp khăn,

Về nhà, au yêm gí chǎn,

Anh dung nón cối, nhǎn răng anh cười.”

Tôi cũng nghe nhiều tin về “Chuyến tàu Việt Nam Thượng Tín” và sở phận của những người di tan, sau khi từ đảo Guam dời về (hoặc bị bọn “nấm vùng” tuyển truyền lời cuộn), về VN và sở phận của họ sau khi cập bến VN. Tóm lại, bọn Cộng Sản không thả những người “trở về” này, bắt tất cả đi “hoc tập” (đóng nghĩa với tù dày), đúng nói chi việc tuyển dụng

vì tất cả bị tinh nghি là “Xia” “gài trả về”.

Tôi ở Phila, được 3 tháng, vào tháng 11, bà Trưởng Phòng “Chương Trình Định Cư Á Châu” người Mỹ, mời gia đình tôi và ba gia đình VN khác, do hội đang bảo trợ, đến “ăn cơm tối”, tổ chức tại phòng họp của hội, theo tinh thần và truyền thống ngày lễ Tạ Ơn Chúa - Thanksgiving. Mục đích cũng để những người tỵ nạn như tôi làm quen với nếp sống của người Mỹ.

Anh H. cán sự xã hội người VN, làm việc với hội, giải thích sơ qua về lịch sử và tinh thần của lễ Thanksgiving. Nói rằng, ngày xưa những Anh di cư, dòng Pilgrims, đến vùng Providence (gần Boston) vào thời gian gần mùa Thu. Họ gieo trồng mùa màng, nhưng vì thời tiết trở lạnh, họ không thể thu hoạch được gì. Mùa Đông cận kề, lương thực dứt trứ (đem theo từ quê nhà, trên những chiếc thuyền của họ) gần cạn, làm sao sống “qua con trăng” này đây? Vẫn để “sinh tử”, như dấu hoặc “dung tim” chờ phải chơi đâu? May thay, nhờ có Ông Trên, một bộ lạc người Da Đỏ ở gần đó, giúp đỡ lương thực cho những người di dân sống qua mùa Đông. Dân Da Đỏ cho mượn hột giống (phân nhiều là hắp) để gieo trồng vào mùa



Xuân. Đến tháng 11 năm đó (tôi có biết năm nào?), nhóm người di dân thâu hoạch vụ mùa đầu tiên, tổ chức Lễ Thanksgiving rất trọng trê. Họ mời người Da Đỏ cùng tham dự và mọi người rất vui vẻ, “thân thiện một nhà”.

Đang cắt cái dùi gà và lây cái nĩa bỏ một miếng vô miệng, tôi nghe lõm bõm bà Trưởng Phòng hỏi nhỏ anh H., “mày người đó cũng biết dùng muỗng nĩa hay sao?” Vâng, thưa bà, chúng tôi là con cháu Tề Thiên Đại Thánh, từ dưới núi đá chun lên, làm sao cầm muỗng nĩa cho được! Tôi ăn miếng thịt gà mà cảm thấy nó ngọt giữa chừng cuồng họng. Kể từ đó, có nên một dòng lệ, tôi cứ uống nước (ngọt) mà thôi, viên cổ là

XEM TIẾP TRANG 61

Cái muông dưa

mau chóng dỗi vùng.

- Hồng Thiệp - Chúng tôi vừa nhận được hóng thiệp AH Hô vẫn Trưởng báo tin lê vu quy của ái nữ gửi từ Pau (Pháp quốc), kèm theo là giấy mời dù tiệc, làm sao qua Pháp dù tiệc đây? Đọc kỹ lại thì thấy tiệc tổ chức ở Anaheim Ca. Thì ra anh Trưởng có cháu gái ở đây và rẽ thao cũng ở vùng này. Anh chỉ Trưởng sẽ qua Cali. vào dịp trên để thăm anh em luôn.

- Hồi hụt - AH Trưởng định Huân đến Cali. thăm, ở lại mấy tuần. Anh Huân cho biết là nay anh nhất định “hồi hụt” về... Mỹ, không ở Phi Châu nữa. Lý do tuổi hưu trí đã đến rồi, cần nghỉ ngơi. Nói thế nhưng nghe đâu anh Huân có job khác ở “quốc nội”.

- Thắc mắc - Nhiều AH tán thường bài “Triết lý cù khoai” dăng trên lá thư vừa rồi. Nhưng không rõ tác giả là ai, chỉ đề biết hiệu “Sông Đồng Nai”. Bài này để cho mỗi người đọc tự xét lại mình, phô biến cho người khác để mong được sự hưởng ứng một lối sống đan đi, đem lại hạnh phúc cho bản thân, cho gia đình. Thắc mắc là sao bạn không cho biết danh tánh để hoan nghinh bạn. Phai chăng đoạn cuối của bài này có thể đã giải đáp thắc mắc này phần nào.

- Hoan nghênh một phát - Mệ Hiệp qua bài “Chơi quên vội” (tôi tin là có lỗi trong lá thư này) đã làm cho người đọc nhớ đến Hồ Xuân Huân. Mệ đang hồi Xuân nên vẫn vẻ trẻ trung quá. Hoan nghênh mệ một phát.

- Tin buồn - Cuối tuần vừa qua (9/14/85) anh Nguyễn xuân Hoàn và anh Nguyễn xuân Mông tin cho hay là AH. Châu thành Đức đã mất hôm trước. Sau một thời gian điều trị bệnh tim ở bệnh viện. Tin này được phổ biến đến một số AH miền Nam Cali. và anh em đã chung một số tiền để phúng điếu và chia buồn chí Đức và gia đình.

- S.O.S - Chúng tôi vừa nhận được thư của All Đô thiên Dưỡng gửi lời thăm anh em “Hội Công Chánh” vì đặc biệt anh em cùng khoá 1957. Anh Dương đã nghỉ việc, bị té nặng, nằm bệnh viện mang thương tích, vở con không có công việc làm, nên kêu gọi anh em giúp đỡ. Xin đề nghị trích trong quyển trả một chút ít để giúp anh Dưỡng. Nhưng bạn thân hay cùng khoá muôn giúp riêng xin gửi về anh Nguyễn dũng Thinh d/c 25341 Lindenwood Way, Hayward, CA 94545.

- Tổng nha KL. N. Orleans - Theo anh Bauli cho biết nhận so AH này ở New Orleans khá đông. Nhờ uy tín của Tổng nha nên việc thu nhận cũng hơi dễ dàng. AH nào đang tìm việc nên hụt về N. O. Trong số những anh em vào làm city gần đây có anh Nguyễn ngọc Tào, nay đã đoàn tụ với gia đình. Xin mừng anh chị Tào.

Tap ghi L.K. Thi



tôi no rồi.

Tôi về nhà, ngồi buôn, nhở chuyện đời xưa. Lúc ở trại ty nạn ở Phi, anh L., huynh trưởng Hưởng Đạo, rất tháo vát và lo lắng cho cộng đồng, thân hình càng ngày càng gầy ôm. Tôi sờ mặt ngày nào đó, gió biển thổi mạnh, thổi anh ngất vè VN, mặc dầu anh không “dời về”, là dời anh “tàn”.

Anh can thiệp và tổ chức những buổi sáng thứ hai lễ chào quốc kỳ Việt nam (cố quốc gia, cố vàng ba sọc đỏ) vì Ban Chỉ Huy trại người Phi sở liên luy xích mích chính trị. Phi có toà Đại Diện Việt Cộng ở Manila. Anh L. với sự cộng tác của những hổng đạo sinh cũng tổ chức được những buổi diễn tập những trận đánh lịch sử như Bach Đằng v.v... hay những buổi lễ tế, với dây giù áo mũ cân đối, cúng ông bà, tạ ơn Hoàng Thiên, vào những lễ Giao Thừa hay lễ Hùng Vương, v.v... Không rõ vì anh tôi chức, diệu hành Trại khá hay vì anh không có thân nhân ở Mỹ, phái đoàn JVS chiêu cõi, “cho phép” anh dừng ra tôi chức được 3 lễ “Cúng Giao Thừa” ?

Anh L. nhớ lại, vì ở trại làm gì có sách vở Việt Ngữ nhiều, những chuyện cổ tích, văn chương bình dân, mà viết lại và nhớ anh em trong Ban Truyền Thông của Trại dùng loa công cộng, phát thanh vào những tối thứ ba, năm, bảy và mồi tối một giờ. Mục đích là giúp cho những trẻ em trong trại nhớ được những truyện cổ tích, để góp phần vào việc giữ truyền thống dân tộc,

Trong những truyện, tôi có nhớ một truyện “Hai cha con và cái muông dưa”. Miền Nam, dân chúng dùng nứa cái vò trái dưa khô, sau khi đã nạo cái “còn dưa” bên trong đi, lấy dao cạo lát cái vò này thành cái “muông dưa” mà dùng thay cái chén hay dùng làm cái gáo múc nấu, sau hè. Câu chuyện như sau:

Trong một gia đình, gồm 3 thế hệ, ông, cha và đứa con. Ông cu vì tuổi tác, tay run rẩy, ăn cơm làm rót bênh chén sứ, chén sành luôn luôn. Người cha cao mới cái muông dưa và nói là để “Ông Nội” dùng, người cha giải thích với con mình như thế, khi nó bắt chột gấp và hỏi tại sao. Sau đó ít lâu, người cha gấp và hỏi con mình đang làm gì đó, đứa con đáp : “Con cao cái muông dưa này, để dành cho cha, khi nào cha già băng ông nội”!!

Tính ra nay đã hơn một năm rồi, gần đến mùa Thanksgiving thứ hai của tôi trên đất Mỹ. Tôi đọc báo Mỹ, để học và traу đổi Anh ngữ, thấy có gia đình Walker, làm một màn độc đáo. Gia đình này gồm có người cha, người anh ruột và người con trai, đều phục vụ trong ngành Navy Mỹ. Ba người hợp tác, trao đổi tin tức, bí mật quốc phòng Mỹ, để “bán” cho Nga Sô, mà lấy phừng “tiền thưởng” hàng trăm ngàn đô.

Ngâm nghĩ cho cùng, gia đình Walker vừa tặng cho dân chúng quốc gia Mỹ một cái “muông dưa” mà thôi.

Mùa Thanksgiving 85